

CÔNG TY TNHH INNOGRIND VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH INNOGRIND VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INNOGRIND VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: INNOGRIND VINA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108982545

3. Ngày thành lập: 11/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngách 26/9, phố Đỗ Quang, tổ 15, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0829992316

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam - CPC 622+632	8299
2.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định pháp luật - CPC 622+632	4690(Chính)
3.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (có cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định pháp luật - CPC 622+632	4799
4.	Hoạt động tư vấn quản lý CPC 865	7020
5.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp lý, thuế, tài chính, chứng khoán, bảo hiểm)	6619
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị - CPC 884, 885	3312
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến sản xuất: lắp ráp, lắp đặt máy móc, thiết bị - CPC 884, 885	3320
8.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (ngoại trừ việc kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho Phương tiện vận tải) – CPC 8676	7120
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa – CPC 748	5225

6. Vốn điều lệ: 2.328.000.000 VNĐ
(tương đương 100.000 USD - Một trăm nghìn đô la Mỹ)

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LEE CHEE KEONG	Apt. Blk. 145, Pasir Ris Street 11, #02-41. 510145, Singapore	349.200.000	15,000	E6557136D	
2	QIN YU	Room 803, Building 2, Longyuan new city, No.6 Tongbai South road, Zhongyuan district, zhengzhou city, Henan province., Trung Quốc	1.396.800.000	60,000	EE5374658	
3	WANG KAIPING	Room 401, Building 24#, Guidu Garden, Suzhou Industrial Park, Suzhou city, Jiangsu province, Trung Quốc	582.000.000	25,000	E53748841	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LEE CHEE KEONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/02/1961

Dân tộc: Quốc tịch:

Singapore

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy chứng thực cá nhân: E6557136D

Ngày cấp: 22/02/2017

Nơi cấp: Bộ Nội Vụ Singapore.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Apt. Blk. 145, Pasir Ris Street 11, #02-41. 510145, Singapore

Chỗ ở hiện tại: Căn 607, 57 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội